

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ
KHÓA 48, 49, 50 (KSV) ĐHCQ - ĐỢT 2 THÁNG 9/2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2912/QĐ-ĐHKT-PHVL, ngày 02 tháng 10 năm 2025 của
Giám đốc Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh)*

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
1	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570308	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	20/01/2004	VPET	58	Đạt
2	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570262	Bùi Mạnh Cường	08/01/2004	VPET	53	Đạt
3	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570261	Nguyễn Bảo Hà	31/12/2003	VPET	58	Đạt
4	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570228	Dương Thị Hồng Hạnh	27/04/2004	VPET	58	Đạt
5	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570329	Cao Ngọc Hân	25/03/2004	VPET	58	Đạt
6	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570318	Lê Nguyễn Gia Hân	22/02/2004	VPET	57	Đạt
7	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570315	Phùng Thị Thu Hồng	28/03/2004	VPET	58	Đạt
8	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570231	Lê Thị Thanh Hương	10/01/2004	VPET	56	Đạt
9	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570269	Lương Minh Kiều	11/10/2004	TOEIC	640	Đạt
10	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570312	Văn Thị Thu Lài	04/06/2004	VPET	58	Đạt
11	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570268	Phùng Nguyễn Tấn Lộc	28/08/2004	VPET	55	Đạt
12	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570582	Bùi Thị Huỳnh Ngân	12/12/2004	VPET	58	Đạt
13	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570320	Võ Thị Kim Ngân	17/06/2004	VPET	56	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
14	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570274	Bùi Nguyễn Gia Nghi	01/10/2004	VPET	54	Đạt
15	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570223	Đặng Hải Bảo Ngọc	22/10/2004	VPET	52	Đạt
16	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570224	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	01/04/2004	VPET	58	Đạt
17	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570281	Đặng Trương Xuân Như	03/10/2004	VPET	45	Đạt
18	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570263	Huỳnh Thị Quỳnh Như	05/06/2004	VPET	60	Đạt
19	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570305	Nguyễn Huỳnh Như	10/08/2004	VPET	54	Đạt
20	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570280	Phạm Thị Yến Như	13/01/2004	TOEIC	540	Đạt
21	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570284	Trần Thị Kim Phụng	27/05/2004	VPET	57	Đạt
22	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570321	Nguyễn Phạm Trúc Quyên	30/04/2003	VPET	53	Đạt
23	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570264	Võ Thị Trúc Quyên	06/03/2004	VPET	47	Đạt
24	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570229	Lê Thanh Tâm	01/01/2004	VPET	58	Đạt
25	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570326	Nguyễn Ngọc Thảo	09/11/2004	VPET	58	Đạt
26	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570226	Ngô Thị Hồng Thắm	15/07/2004	VPET	58	Đạt
27	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570291	Nguyễn Thùy Trang	01/04/2004	VPET	55	Đạt
28	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570230	Huỳnh Dương Ngọc Trâm	06/07/2004	VPET	58	Đạt
29	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570317	Phùng Thị Huyền Trân	19/11/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
30	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570258	Nguyễn Trần Thanh Trúc	12/01/2004	VPET	57	Đạt
31	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570328	Phạm Huệ Uyên	11/02/2004	VPET	58	Đạt
32	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570279	Võ Nguyễn Thị Tường Vi	06/10/2004	VPET	58	Đạt
33	KN001 - Kế toán doanh nghiệp K48	Kế toán doanh nghiệp - Khóa 48 PHVL	31221570282	Văn Thị Thanh Xuân	21/03/2004	VPET	56	Đạt
34	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570168	Mai Lê Kim Ngân	02/02/2004	TOEIC	605	Đạt
35	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570217	Trần Bảo Ngọc	03/06/2003	TOEIC	630	Đạt
36	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570178	Võ Lê Khôi Nguyên	28/12/2004	TOEIC	695	Đạt
37	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570216	Nguyễn Thị Thúy Vi	17/07/2004	TOEIC	650	Đạt
38	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570164	Lê Văn Dũng	19/09/2004	VPET	56	Đạt
39	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570211	Nguyễn Phát Đạt	17/11/2004	VPET	58	Đạt
40	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570213	Trần Phan Đăng Khoa	17/09/2004	VPET	58	Đạt
41	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570332	Văn Thị Ái Nguyên	29/11/2004	VPET	58	Đạt
42	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570184	Bùi Thị Hồng Nhiên	10/07/2004	VPET	57	Đạt
43	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570514	Huỳnh Bảo Trân	12/01/2004	VPET	58	Đạt
44	IB001 - Kinh doanh quốc tế K48	Kinh doanh quốc tế - Khóa 48 PHVL	31221570176	Nguyễn Thảo Vân	16/02/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
45	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570032	Nguyễn Huỳnh Kim Anh	14/02/2004	VPET	58	Đạt
46	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570051	Dương Đoàn Quế Bằng	20/07/2004	VPET	57	Đạt
47	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570063	Hồ Công Dư	06/01/2004	VPET	58	Đạt
48	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570041	Lê Huỳnh Hải Đăng	12/07/2004	VPET	58	Đạt
49	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570031	Tô Ngọc Hân	27/06/2004	VPET	58	Đạt
50	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570083	Trần Nguyễn Thanh Ngân	18/07/2004	VPET	58	Đạt
51	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570058	Phạm Thị Mỹ Như	23/09/2004	VPET	56	Đạt
52	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570037	Bùi Đức Tài	03/10/2003	VPET	58	Đạt
53	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570033	Nguyễn Ngọc Như Tâm	08/05/2004	VPET	58	Đạt
54	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570064	Nguyễn Trọng Thắng	15/07/2004	VPET	58	Đạt
55	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570061	Lê Nguyễn Duyên Thùy	23/12/2004	TOEIC	560	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
56	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570059	Nguyễn Thị Anh Thư	12/03/2004	VPET	58	Đạt
57	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570056	Phạm Thị Mỹ Trân	24/11/2004	VPET	58	Đạt
58	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570069	Trần Nguyễn Bảo Trân	25/04/2004	VPET	54	Đạt
59	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570085	Lê Diễm Trinh	17/11/2004	VPET	58	Đạt
60	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570075	Lê Ánh Tuyết	14/04/2004	VPET	58	Đạt
61	LM001 - Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K48	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 48 PHVL	31221570060	Trần Lâm Vũ	22/06/2004	VPET	57	Đạt
62	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570571	Hoàng Thị Hòa	07/12/2004	VPET	57	Đạt
63	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570340	Đặng Nhật Huy	08/03/2004	VPET	56	Đạt
64	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570515	Bùi Đạt Gia Khang	21/12/2003	IELTS	5.5	Đạt
65	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570513	Trương Triệu Minh	03/11/2004	VPET	58	Đạt
66	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570365	Hoàng Hữu Phúc	10/08/2004	VPET	58	Đạt
67	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570363	Nguyễn Thị Xuân Thanh	08/05/2004	VPET	57	Đạt
68	LK001 - Luật kinh doanh K48	Luật kinh doanh - Khóa 48 PHVL	31221570499	Võ Huỳnh Như Trúc	25/08/2004	TOEIC	510	Đạt
69	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570153	Nguyễn Cù Bảo Duy	21/05/2004	VPET	56	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
70	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570240	Nguyễn Hoàng Khánh Duy	27/07/2004	VPET	58	Đạt
71	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570206	Dương Thanh Đăng	30/10/2004	VPET	58	Đạt
72	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570239	Tổng Xuân Hà	27/01/2004	VPET	58	Đạt
73	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570352	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	23/12/2004	VPET	58	Đạt
74	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570200	Trần Ngọc Hân	08/10/2004	VPET	58	Đạt
75	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570234	Nguyễn Trung Hiếu	20/01/2004	VPET	57	Đạt
76	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570157	Nguyễn Thị Tuyết Hương	27/10/2004	VPET	56	Đạt
77	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570204	Trương Ngọc Linh	13/02/2004	VPET	58	Đạt
78	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570151	Phạm Trúc Mai	07/07/2004	VPET	58	Đạt
79	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570202	Lê Thị Hà My	29/11/2003	VPET	53	Đạt
80	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570286	Phạm Huỳnh Ngọc Nga	07/05/2004	VPET	56	Đạt
81	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570232	Lê Huỳnh Kim Ngân	15/01/2004	VPET	58	Đạt
82	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570289	Phạm Huỳnh Ngọc Ngân	07/05/2004	VPET	57	Đạt
83	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570191	Phạm Trần Kim Ngân	22/08/2004	VPET	55	Đạt
84	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570203	Nguyễn Kim Nguyên	19/04/2004	VPET	58	Đạt
85	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570158	Nguyễn Phú Khôi Nguyên	16/09/2004	TOEIC	780	Đạt
86	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570161	Ngô Kha Nhi	19/06/2004	VPET	58	Đạt
87	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570205	Võ Hà Như	12/08/2004	VPET	58	Đạt
88	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570244	Nguyễn Bùi Hữu Phước	28/10/2004	VPET	58	Đạt
89	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570187	Trần Thị Quyên	09/08/2004	VPET	57	Đạt
90	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570198	Trần Thị Mỹ Quyên	28/09/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
91	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570247	Hoàng Thị Như Quỳnh	09/08/2004	VPET	58	Đạt
92	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570255	Nguyễn Thị Kim Quỳnh	28/02/2004	VPET	58	Đạt
93	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570209	Võ Thị Quế Thanh	14/09/2004	VPET	58	Đạt
94	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570250	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	18/09/2004	TOEIC	525	Đạt
95	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570154	Tô Phương Thảo	12/01/2004	VPET	58	Đạt
96	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570237	Lê Anh Thuận	04/02/2004	VPET	58	Đạt
97	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570249	Ngô Thị Thanh Thủy	01/09/2003	VPET	58	Đạt
98	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570162	Nguyễn Anh Thy	24/05/2004	VPET	58	Đạt
99	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570193	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	24/06/2004	TOEIC	540	Đạt
100	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570241	Trần Thị Cẩm Tiên	30/01/2004	VPET	58	Đạt
101	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570288	Trương Thị Kiều Tiên	12/01/2004	TOEIC	645	Đạt
102	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570155	Nguyễn Thái Toàn	07/09/2004	VPET	52	Đạt
103	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570163	Nguyễn Thái Toàn	20/06/2004	VPET	58	Đạt
104	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570351	Nguyễn Yến Trâm	11/02/2004	VPET	58	Đạt
105	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570252	Mạc Ngọc Bảo Trân	17/10/2004	VPET	55	Đạt
106	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570156	Phạm Thị Bảo Trân	13/09/2004	VPET	58	Đạt
107	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570197	Võ Thị Huyền Trân	28/05/2004	VPET	55	Đạt
108	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570160	Đỗ Huỳnh Nhật Uyên	25/11/2003	VPET	53	Đạt
109	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570210	Nguyễn Thị Thúy Uyên	17/03/2004	TOEIC	555	Đạt
110	MR001 - Marketing K48	Marketing - Khóa 48 PHVL	31221570236	Nguyễn Thị Ngọc Yến	16/05/2004	VPET	58	Đạt
111	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570492	Bùi Chiêu Bằng	13/01/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
112	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570483	Trịnh Cẩm Hằng	05/06/2003	VPET	58	Đạt
113	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570463	Nguyễn Thị Ngọc Hân	24/03/2004	VPET	56	Đạt
114	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570545	Trần Nguyễn Tú Huyền	22/08/2004	VPET	56	Đạt
115	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570437	Nguyễn Thị Huỳnh Hương	30/10/2004	VPET	58	Đạt
116	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570465	Nguyễn Đăng Khôi	27/08/2004	VPET	58	Đạt
117	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570466	Lê Kim Ngân	20/03/2004	VPET	58	Đạt
118	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570537	Nguyễn Mỹ Nghi	04/01/2004	VPET	57	Đạt
119	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570470	Nguyễn Quỳnh Ngọc Phương	12/09/2004	VPET	58	Đạt
120	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570530	Đào Minh Tấn	22/09/2004	VPET	58	Đạt
121	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570469	Nguyễn Thị Phương Thảo	22/09/2004	VPET	55	Đạt
122	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570485	Phạm Thị Yến Thuy	17/11/2004	VPET	56	Đạt
123	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570506	Trương Thị Huỳnh Trâm	07/09/2004	VPET	58	Đạt
124	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570482	Phan Băng Trinh	09/01/2004	VPET	58	Đạt
125	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570435	Nguyễn Thị Thanh Trúc	12/03/2004	VPET	58	Đạt
126	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570451	Phan Quốc Vẹn	17/02/2004	VPET	58	Đạt
127	NH001 - Ngân hàng K48	Ngân hàng - Khóa 48 PHVL	31221570445	Ngô Thị Tường Vy	01/02/2004	VPET	58	Đạt
128	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570538	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06/08/2004	TOEIC	590	Đạt
129	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570143	Phan Đoàn Phước Đạt	08/08/2004	VPET	57	Đạt
130	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570149	Hồ Thị Thanh Hằng	08/01/2004	TOEIC	590	Đạt
131	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570145	Trần Thị Ngọc Hân	14/04/2004	VPET	58	Đạt
132	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570134	Dương Thanh Hương	17/11/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
133	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570137	Ngô Hồ Minh Khánh	10/12/2004	TOEIC	695	Đạt
134	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570108	Nguyễn Thành Lập	28/06/2004	VPET	58	Đạt
135	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570141	Nguyễn Duy Lộc	21/06/2004	VPET	58	Đạt
136	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570142	Nguyễn Thị Trà My	07/08/2004	VPET	58	Đạt
137	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570092	Nguyễn Thị Kim Ngân	08/10/2004	VPET	56	Đạt
138	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570117	Nguyễn Thị Thu Ngân	22/02/2004	VPET	58	Đạt
139	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570100	Nguyễn Hà Long Nhật	30/08/2004	VPET	58	Đạt
140	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570124	Lê Tuyết Nhi	20/08/2004	VPET	56	Đạt
141	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570144	Phạm Nguyễn Yến Nhi	16/04/2004	VPET	58	Đạt
142	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570090	Nguyễn Huỳnh Như	03/04/2003	VPET	54	Đạt
143	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570121	Nguyễn Huỳnh Như	11/04/2004	VPET	58	Đạt
144	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570148	Cao Thị Như Quỳnh	16/05/2003	VPET	58	Đạt
145	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570093	Nguyễn Tấn Tài	24/02/2004	VPET	58	Đạt
146	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570132	Nguyễn Thị Thu Thảo	06/02/2004	VPET	58	Đạt
147	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570096	Trần Loan Ngọc Thảo	25/11/2004	VPET	56	Đạt
148	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570113	Nguyễn Quốc Thái	03/10/2004	VPET	58	Đạt
149	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570147	Nguyễn Thị Hồng Thắm	06/02/2004	VPET	58	Đạt
150	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570103	Trần Thị Xuân Thu	06/07/2004	VPET	58	Đạt
151	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570118	Nguyễn Minh Thuý	09/10/2004	VPET	58	Đạt
152	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570140	Danh Thị Anh Thư	23/01/2004	VPET	56	Đạt
153	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570348	Nguyễn Nhật Tiến	25/07/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
154	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570119	Trần Trân Trân	02/07/2004	VPET	58	Đạt
155	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570127	Vũ Xuân Việt	01/11/2004	VPET	58	Đạt
156	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570110	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	11/06/2004	VPET	58	Đạt
157	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570123	Võ Thị Kim Xuyên	25/10/2004	TOEIC	575	Đạt
158	AD001 - Quản trị K48	Quản trị - Khóa 48 PHVL	31221570115	Nguyễn Trang Phi Yến	26/04/2004	VPET	58	Đạt
159	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng K48 PHVL	31221570536	Lê Phương Anh	02/01/2004	TOEIC	785	Đạt
160	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng K48 PHVL	31221570542	Nguyễn Vũ Thục Đoan	18/01/2004	VPET	58	Đạt
161	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng K48 PHVL	31221570546	Phạm Thị Thảo Nhi	26/05/2004	VPET	58	Đạt
162	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng K48 PHVL	31221570494	Hoàng Sơn	13/03/2004	VPET	58	Đạt
163	ARLM001 - Song ngành KDNN và Logistics QLCCU K48	Song ngành Kinh doanh nông nghiệp và Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng K48 PHVL	31221570505	Đoàn Huỳnh Thảo Vy	07/11/2004	TOEIC	630	Đạt
164	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570502	Lê Thị Thúy Ái	20/04/2004	TOEIC	570	Đạt
165	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570458	Lê Anh Duy	28/01/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
166	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570378	Nguyễn Thành Huy	12/01/2004	VPET	58	Đạt
167	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570455	Trương Văn Huỳnh	19/01/2004	VPET	58	Đạt
168	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570487	Phòng Thị Quỳnh Hương	13/08/2004	TOEIC	575	Đạt
169	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570454	Huỳnh Lưu Văn Khánh	02/11/2004	VPET	58	Đạt
170	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570541	Nguyễn Hoàng Yến Linh	09/01/2004	VPET	58	Đạt
171	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570471	Nguyễn Phạm Hiền Minh	19/09/2004	TOEIC	615	Đạt
172	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570440	Phùng Hoàng Hồng Nhung	28/03/2004	VPET	56	Đạt
173	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570425	Nguyễn Thanh Như	25/03/2004	VPET	58	Đạt
174	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570424	Từ Tấn Phô	02/05/2004	VPET	58	Đạt
175	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570476	Lê Phương Thảo	25/04/2004	VPET	58	Đạt
176	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570491	Nguyễn Hoàng Thái	14/12/2004	VPET	57	Đạt
177	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570438	Nguyễn Phúc Thiên	30/05/2004	VPET	57	Đạt
178	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570453	Phạm Minh Anh Thư	23/11/2004	TOEIC	545	Đạt
179	FN001 - Tài chính K48	Tài chính - Khóa 48 PHVL	31221570481	Hồ Xuân Thương	16/03/2004	VPET	58	Đạt
180	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570358	Nguyễn Bảo Ân	08/10/2004	VPET	58	Đạt
181	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570408	Nguyễn Ngọc Diễm	21/07/2004	VPET	55	Đạt
182	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570390	Hoàng Thị Hoa	22/02/2004	VPET	53	Đạt
183	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570357	Nguyễn Gia Huy	09/05/2003	VPET	58	Đạt
184	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570412	Nguyễn Thị Liên Hương	16/04/2004	VPET	54	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
185	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570380	Nguyễn Thị Kim Khánh	17/11/2004	VPET	56	Đạt
186	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570375	Hồ Thị Thùy Linh	06/06/2004	VPET	58	Đạt
187	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570406	Trương Hoàng Lộc	15/11/2004	VPET	58	Đạt
188	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570392	Dương Thị Cẩm Ly	30/06/2004	VPET	58	Đạt
189	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570393	Nguyễn Thị Thảo My	04/10/2004	VPET	58	Đạt
190	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570381	Nguyễn Thị Tuyết Nga	08/11/2003	VPET	47	Đạt
191	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570409	Phạm Thị Kim Ngân	25/06/2004	VPET	51	Đạt
192	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570388	Trần Lê Kim Ngân	19/12/2004	VPET	54	Đạt
193	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570376	Tăng Thị Thùy Nhân	18/03/2004	VPET	55	Đạt
194	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570373	Nguyễn Tấn Phát	29/10/2004	VPET	58	Đạt
195	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570421	Lê Hoàng Phương	22/11/2004	VPET	58	Đạt
196	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570356	Võ Linh Tâm	04/10/2004	VPET	58	Đạt
197	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570383	Nguyễn Chí Tập	25/10/2004	VPET	58	Đạt
198	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570386	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	12/01/2003	VPET	58	Đạt
199	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570410	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/11/2004	VPET	54	Đạt
200	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570400	Trần Thị Phương Thảo	20/12/2004	VPET	50	Đạt
201	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570399	Trần Anh Thư	25/09/2004	VPET	58	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
202	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570391	Trần Ngọc Minh Thư	21/11/2004	VPET	58	Đạt
203	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570419	Phạm Ngọc Phương Thy	20/03/2004	VPET	58	Đạt
204	EE001 - Thương mại điện tử K48	Thương mại điện tử - Khóa 48 PHVL	31221570384	Trần Lê Anh Thy	03/01/2004	VPET	54	Đạt
205	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570428	Nguyễn Mai Thảo	26/11/2005	TOEFL iBT	70	Đạt
206	Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 01 - K49	[Chuẩn]_ Công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Khóa 49 PHVL	31231570388	Dương Minh Kha	27/10/2005	TOEIC	680	Đạt
207	Kế toán doanh nghiệp 01 - K49	[Chuẩn]_ Kế toán doanh nghiệp - Khóa 49 PHVL	31231570287	Phan Thế Dân	27/02/2005	TOEIC	690	Đạt
208	Kế toán doanh nghiệp 01 - K49	[Chuẩn]_ Kế toán doanh nghiệp - Khóa 49 PHVL	31231570289	Phan Thị Thùy Dương	04/06/2005	TOEIC	550	Đạt
209	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570396	Bùi Xuân Bình	25/11/2005	TOEIC	585	Đạt
210	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570474	Hoàng Gia Linh	11/09/2005	TOEIC	630	Đạt
211	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng 01 - K49	[Chuẩn]_ Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - Khóa 49 PHVL	31231570432	Nguyễn Hữu Tín	17/06/2005	TOEIC	655	Đạt
212	Marketing 01 - K49	[Chuẩn]_ Marketing - Khóa 49 PHVL	31231570057	Nguyễn Nguyệt Ánh	24/06/2005	TOEIC	640	Đạt
213	Marketing 01 - K49	[Chuẩn]_ Marketing - Khóa 49 PHVL	31231570111	Lê Bảo Trân	19/05/2005	TOEIC	655	Đạt
214	Ngân hàng 01 - K49	[Chuẩn]_ Ngân hàng - Khóa 49 PHVL	31231570221	Trương Phạm Huỳnh Anh	18/06/2005	TOEIC	600	Đạt

TT	Lớp	CTĐT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Loại CCNN	Điểm chứng chỉ	Kết quả chuẩn đầu ra
215	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570402	Tô Hoàng Ngân	07/04/2006	Aptis ESOL	151	Đạt
216	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570421	Phạm Hồng Thẩm	07/10/2006	TOEIC	550	Đạt
217	KN0001 - Kế toán doanh nghiệp - K50	[Tiếng Việt]_Kế toán doanh nghiệp - K50 PHVL	31241570440	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	03/10/2006	PTE	42	Đạt

Tổng cộng: 217 sinh viên